

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MƯỜNG LÁT
TỈNH THANH HÓA**

Số: 01/2018/QĐST- HNGĐ

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Mường lát, ngày 12 tháng 6 năm 2018

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MƯỜNG LÁT, TỈNH THANH HÓA

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Ngô Thị T

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trương Quang H

2. Bà Hà Thị T

Căn cứ vào các điều 212, 213, 235 và 246 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 15/2017/TLST-HNGĐ
ngày 02 tháng 11 năm 2017.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Anh: Nguyễn Hữu T - Sinh ngày 11/7/1988

Nghề nghiệp: Kinh doanh;

Bị đơn: Chị: Nguyễn Thị H - Sinh ngày 20/7/1991

Nghề nghiệp: Kinh doanh;

Đều trú tại: Khu 2 thị trấn Mường Lát, huyện Mường Lát, tỉnh Thanh Hoá.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về hôn nhân: Các đương sự thuận tình ly hôn.

Về con chung: Chị H được trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục, dạy dỗ, chăm sóc cháu Nguyễn Hữu Trí K, sinh ngày: 19/3/2014 là con chung của anh T và chị H cho đến khi cháu K trưởng thành và được quyền chăm sóc, thăm con, không ai được ngăn cấm, cản trở hoặc gây khó khăn cho anh T nhưng anh T không được lấy quyền thăm nom con để gây khó khăn cho chị H. Nếu trong ba năm tới cháu Kiên đủ 7 tuổi cháu có nguyện vọng ở với anh T, anh T có đủ điều kiện chăm sóc, nuôi dạy cháu Kiên thì anh T có quyền làm đơn yêu cầu thay đổi việc nuôi con theo quy định của pháp luật, chị H không phải đóng góp nuôi con chung và được quyền qua lại chăm sóc, thăm con, không ai được ngăn cấm, cản trở hoặc gây khó khăn cho chị H.

Về án phí: Anh T tự nguyện nộp 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng tiền án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm, chị H không phải nộp án phí sơ thẩm. Anh T được trừ 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số: AA/000901, ngày 02/11/2017. Anh T còn được nhận lại 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng và nhận lại 11.200.000 (Mười một triệu hai trăm nghìn) đồng tiền tạm ứng án phí có giá ngạch theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số: AA/001043 ngày 03/11/2017 tại chi cục Thi hành án dân sự huyện Mường Lát, tỉnh Thanh Hóa.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Mường Lát;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Ngô Thị T